TÒA ÁN NHÂN DÂN **TNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 06 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 120/2025/TLST-HNGĐ ngày 16/5/2025 về việc "Ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Hoàng Văn A, sinh năm 1968; số căn cước: 044068009962; địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn:* Bà Võ Thị Hồng T, sinh năm 1978; số căn cước: 044178000893; nơi ĐKNKTT: Thôn M, xã L, tỉnh Quảng Trị. Hiện trú tại: Căn hộ G, nhà số G, phố B, N Liên Bang N.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/7/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Văn A và bà Võ Thị Hồng T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn A và bà Võ Thị Hồng T thuận tình ly hôn nhau.

- Về con chung: Các bên đương sự thừa nhận có 02 con chung Hoàng Võ Việt Đ, sinh ngày 22/9/2001 và Hoàng Võ Linh Đ1, sinh ngày 21/5/2010. Hiện tại cháu Võ Việt Đ đã trưởng thành, có cuộc sống riêng nên các bên không yêu cầu xem xét giải quyết. Đối với cháu Hoàng Võ Linh Đ1, sinh ngày 21/5/2010 các bên thỏa thuận giao cho bà Võ Thị Hồng T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, kể từ tháng 8/2025 cho đến khi đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Hoàng Văn A tự nguyện chịu nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005403 ngày 14/5/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị *(Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình cũ)*. Trả lại cho ông Hoàng Văn A số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- UBND xã Lệ Ninh, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Trần Trung Thành